

Số: /QĐ-UBND.HC

Lấp Vò, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình  
Phòng Giáo dục và Đào tạo; Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa trụ sở, sơn cổng hàng  
rào, xây dựng hệ thống thoát nước, nhà xe,...**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số  
điều của Luật xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính  
phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ  
về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính  
phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính  
phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước  
của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 24 tháng 09 năm 2021 của UBND  
tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định phân công, phân cấp và ủy quyền trong việc thực  
hiện một số nhiệm vụ quản lý dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;*

*Căn cứ Thông báo số 07/TB-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của HĐND  
Huyện, về việc Kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân Huyện về các Tờ trình  
của UBND Huyện liên quan đến ngân sách;*

*Công văn số 28/HĐND-TH ngày 28/3/2024 của Hội đồng nhân dân Huyện, về  
việc cho ý kiến đối với Tờ trình số 34/TTr-UBND của UBND Huyện;*

*Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-UBND.HC ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Ủy  
ban nhân dân Huyện về việc giao Chủ đầu tư công trình Phòng Giáo dục và Đào tạo;  
Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa trụ sở, sơn cổng hàng rào, xây dựng hệ thống thoát  
nước, nhà xe, ...;*

*Xét Tờ trình số 38/TTr-KTHT ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Phòng Kinh tế và  
Hạ tầng, về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình  
Phòng Giáo dục và Đào tạo; Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa trụ sở, sơn cổng hàng  
rào, xây dựng hệ thống thoát nước, nhà xe, ...*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Phòng Giáo dục và Đào tạo; Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa trụ sở, sơn công hàng rào, xây dựng hệ thống thoát nước, nhà xe,... với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên công trình: Phòng Giáo dục và Đào tạo; Hạng mục: Cải tạo, sửa chữa trụ sở, sơn công hàng rào, xây dựng hệ thống thoát nước, nhà xe,...

2. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Lấp Vò.

3. Chủ đầu tư: Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Lấp Vò.

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

4.1. Mục tiêu: Nhằm đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất phục vụ tốt cho quá trình công tác của cán bộ của phòng. Mặt khác, nhằm đề tạo mỹ quan khuôn viên trụ sở nói riêng và mỹ quan cho khu vực Thị trấn nói chung.

4.2. Quy mô:

**a) Khối 5 phòng làm việc:**

- Diện tích sàn xây dựng khoảng: 132,75 m<sup>2</sup>.

- Bao gồm 1 tầng trệt cao 3.5m; Chiều cao từ sân đến đỉnh mái 5,35m.

- Nội dung cải tạo, sửa chữa:

+ Đục nhám chân tường ngoài trục A và toàn bộ tường trong cao 0.2m.

+ Ốp gạch len chân tường ngoài trục A bằng gạch ceramic 200x400mm cao 0.2m.

+ Đục bỏ toàn bộ nền gạch hiện trạng (trừ nhà vệ sinh).

+ Lát mới nền bằng gạch ceramic 400x400mm.

+ Tháo dỡ khung sắt trong lan can hành lang.

+ Cung cấp, lắp dựng gạch bông gió vào ô trống trong lan can hành lang.

+ Phá dỡ diềm mái BTCT hiện trạng (kt: 100x200mm).

+ Ốp tole phẳng dày 0.3mm diềm đầu hồi.

**b) Khối 9 phòng làm việc:**

- Diện tích sàn xây dựng khoảng: 351,00 m<sup>2</sup>.

- Bao gồm 1 tầng trệt cao 3.6m; tầng lầu cao 3.5m; Chiều cao từ sân đến đỉnh mái 9,18m.

- Nội dung cải tạo, sửa chữa:

+ Đục nhám chân tường ngoài trục A cao 0.2m.

+ Dán gạch len chân tường ngoài trục A bằng gạch ceramic 200x400mm cao 0.2m.

+ Đục nhám toàn bộ chân tường trong cao 0.15m.

+ Dán gạch len chân tường trong bằng gạch ceramic 150x300mm cao 0.15m.

+ Cạo bỏ toàn bộ bột bả, sơn tường hiện trạng.

+ Bả mới bột bả, sơn nước 3 lớp hoàn thiện (1 nước lót, 2 nước phủ).

+ Đục bỏ lớp vữa những vị trí bị nứt rộng 0,1m.

+ Trát mới vị trí nứt bằng vữa xi măng M100 dày 0.15m.

+ Bả bột bả, sơn nước 3 lớp hoàn thiện (1 nước lót, 2 nước phủ).

+ Cạo bỏ toàn bộ lớp ri sét khung cửa đi, cửa sổ.

+ Sơn mới bằng sơn chống sét 3 lớp hoàn thiện (1 nước lót, 2 nước phủ).

+ Đục bỏ toàn bộ nền gạch hành lang trệt hiện trạng.

+ Lát mới nền hành lang trệt bằng gạch ceramic 400x400mm.

- + Tháo dỡ toàn bộ mái tole, xà gồ hiện trạng.
- + Cắt bỏ thành sê nô hiện trạng; xây thêm tường hồi bằng gạch không nung 8x8x18cm trát vữa xm M75 dày 1.5cm; bả bột bả sơn nước 3 lớp hoàn thiện mặt ngoài tường đầu hồi.
- + Gia công, lắp dựng xà gồ bằng xà gồ thép hộp 30x60x1.2mm.
- + Lợp mới bằng tole sóng vuông mạ màu dày 0.45mm.
- + Làm mới hệ thống cấp điện.
- + Tháo dỡ toàn bộ trần la phong lâu 1.
- + Đóng mới bằng trần la phong tấm nhựa rộng 30cm.
- + Phá dỡ phần tường 2 bên đầu hồi dày 10cm.
- + Xây mới tường đầu hồi bằng gạch không nung 8x8x18cm; trát vữa xi măng M75 dày 1.5cm, bả bột bả; sơn nước 3 lớp hoàn thiện (1 nước lót, 2 nước phủ).
- + Tháo dỡ 03 tấm kính cửa sổ bị bể; Cung cấp, lắp đặt 03 kính trắng dày 5 ly vào cửa sổ.

+ Xử lý 02 cửa đi bị xệ.

**c) Cổng hàng rào:**

- Chiều dài cổng hàng rào: 30,30 md.
- Nội dung cải tạo, sửa chữa:
- + Tháo dỡ song sắt hàng rào hiện hữu.
- + Xây thêm đoạn chân tường hàng rào bằng gạch không nung 4x8x18cm, dày 20cm, cao 0,2m trát vữa xm M75 dày 1.5cm, mặt ngoài ốp gạch hoàn thiện, mặt trong bả bột bả sơn nước 3 lớp hoàn thiện.
- + Làm mới đà giằng bằng BTCT đá 1x2 M200 (kt: 100x300mm).
- + Phá dỡ đầu cột hàng rào bằng bê tông cốt thép (kt: 200x200mm) đoạn 0.3m (chừa thép chủ cột), gia công lắp dựng cốt thép nối vào đầu cột; đổ bê tông đá 1x2 M200; ốp thành cột phần phá dỡ và nối thêm bằng gạch không nung 4x8x18cm; trát vữa xm M75 dày 1.5cm, bả bột bả sơn nước 3 lớp hoàn thiện; đắp chỉ đầu cột bằng vữa xi măng M75 theo chi tiết đắp chỉ.
- + Cao, lắp dựng và sơn lại cổng, hàng rào.
- + Cao toàn bộ sơn chân tường, cột hàng rào, cột cổng, hàng rào tường tiếp giáp kho bạc.
- + Ốp gạch Ceramic trang trí chân tường mặt trước, cột hàng rào, cột cổng mặt tiếp giáp quốc lộ 80.
- + Bả bột bả mới sơn nước 3 lớp hoàn thiện.
- + Làm mới bảng hiệu cơ quan.

**d) Nhà xe:**

- Diện tích sàn xây dựng khoảng: 56,7 m<sup>2</sup>.
- Chiều cao từ nền nhà đến đỉnh mái 3,15m.
- + Nền BTCT đá 1x2 M200 dày 7cm.
- + Cột thép tròn D90x2mm.
- + Vỉ kèo thép ống D60x2mm, xà gồ thép hộp 30x60x1.2mm.
- + Mái lợp tole sóng vuông mạ màu dày 0.45mm.
- + Móng BTCT đá 1x2 M200 trên nền tự nhiên.
- Làm mới mái che bằng khung thép hộp từ hồi trường qua căn tin.

**e) Hệ thống thoát nước:**

- Chiều dài mương hiện trạng khoảng: 140,0 md.
- Mương hiện trạng bằng gạch xây B400.
- Nội dung cải tạo, sửa chữa:
  - + Nạo vét mương thoát nước hiện trạng sâu 0,15m.
  - + Xây nâng thành mương thoát nước cao 0.2m bằng gạch thẻ không nung 4x8x18cm, trát vữa xm M75 dày 1.5cm.
  - + Làm mới 01 hố ga thoát nước kt: 1000x1000mm.
  - + Cung cấp, lắp đặt ống PVC D200-220 đầu nối ra cống thoát nước hiện hữu QL80.
  - + Đổ bê tông đá 1x2 M200 dày 5cm trước khối 5 phòng dốc ra hệ thống mương thoát nước.

- Vệ sinh thành bồn bông, quét vôi 3 lớp hoàn thiện.

5. Tổ chức lập báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng (nếu có): Công Ty TNHH Thiết kế Xây dựng và Trang trí nội thất Minh Lập.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng: Thị trấn Lấp Vò, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Nhóm C, Công trình dân dụng (cải tạo, sửa chữa), cấp IV.

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Tuân thủ theo tiêu chuẩn, quy chuẩn trong thiết kế đã được thẩm định.

9. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng (làm tròn): **1.061.353.000 đồng** (Bằng chữ: Một tỷ, không trăm sáu mươi một triệu, ba trăm năm mươi ba nghìn đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	859.744.318	đồng
- Chi phí quản lý dự án:	29.626.789	đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	96.114.320	đồng
- Chi phí khác:	25.326.533	đồng
- Chi phí dự phòng:	50.540.598	đồng
<b>Tổng cộng (làm tròn):</b>	<b>1.061.353.000</b>	<b>đồng</b>

10. Tiến độ thực hiện dự án; phân kỳ đầu tư (nếu có); thời hạn hoạt động của dự án (nếu có): Năm 2023-2024.

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Ngân sách Huyện năm 2023-2024 (nguồn tăng thu tiền sử dụng đất, nguồn tiết kiệm chi ngân sách năm 2023-2024...).

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư thuê quản lý dự án.

13. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên (nếu có); phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư (nếu có):

14. Trình tự đầu tư xây dựng đối với công trình bí mật nhà nước (nếu có):

15. Các nội dung khác (nếu có):

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao Phòng Giáo dục và Đào tạo (Chủ đầu tư) có trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ thủ tục theo quy định hiện hành, làm cơ sở triển khai thi công và thanh quyết toán khi hoàn thành đưa công trình vào sử dụng có hiệu quả; tổ chức công tác quản lý dự án, bảo đảm xây dựng công trình đạt chất lượng theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND Huyện; Trưởng các Phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lấp Vò chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Q.CT, PCT/UBND Huyện;
- LĐVP + C/v (Nghĩa);
- Lưu: VT, KTHT, Ng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Hoàng Nam**